

Số: /QĐ-STP

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 9 Quyết định số 32/QĐ-STP ngày 16/02/2022 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động và quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tư pháp trong việc thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quy định số 16-QĐ/TU ngày 20/3/2018 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 1709/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy

định số lượng cấp phó của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Thanh tra, Văn phòng thuộc Sở Tư pháp và vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 44 -NQ/ĐU ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Đảng ủy Sở Tư pháp về cho ý kiến dự thảo Quyết định của Sở Tư pháp;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 Quyết định số 32/QĐ-STP ngày 16/02/2022 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động và quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tư pháp trong việc thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, như sau:

“Điều 9. Quy định về luân chuyển công chức, viên chức Sở Tư pháp

1. Phạm vi luân chuyển

Luân chuyển công chức, viên chức giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp.

2. Đối tượng luân chuyển

a) Đối tượng luân chuyển theo khoản 2 Điều 4 Quyết định số 65-QĐ/TW ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 65-QĐ/TW của Bộ Chính trị), gồm:

a.1) Công chức, viên chức được quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp;

a.2) Các trường hợp luân chuyển khác thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Tư pháp xem xét, quyết định theo khoản 2 Điều 4 Quyết định số 65-QĐ/TW ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ, gồm:

- Công chức lãnh đạo, quản lý giữ chức vụ cấp trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp quá 10 năm ở một phòng, đơn vị.

- Viên chức quản lý giữ chức vụ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp quá 10 năm ở một phòng, đơn vị.

- Công chức lãnh đạo, quản lý giữ chức vụ cấp trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ thuộc danh mục vị trí, lĩnh vực công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn luân chuyển

Điều kiện, tiêu chuẩn luân chuyển thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 65-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Điều 56 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

a) Có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, có năng lực công tác và triển vọng phát triển; đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của chức danh đảm nhiệm khi luân chuyển.

b) Có đủ sức khỏe và còn thời gian công tác ít nhất 10 năm công tác tính từ thời điểm luân chuyển.

c) Các điều kiện, tiêu chuẩn khác theo quy định.

4. Các nội dung khác về luân chuyển không được quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng phòng thuộc Sở; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đảng ủy khối CQ&DN tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Webservice STP;
- Lưu: VT, VP.Gi.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thuộc

